

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN Đ**  
**TỈNH LÂM ĐỒNG**  
Số: 110/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Đ, ngày 24 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 134/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2020, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Lê Thị Huyền T, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

\* Bị đơn: Anh Cao Tiến H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lê Thị Huyền T và anh Cao Tiến H.

**2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ **Về con chung:** Giao cháu Cao Lê Gia K, sinh ngày 24/6/2017 cho chị Lê Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Cao Lê Gia B, sinh ngày 12/5/2016 cho anh Cao Tiến H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị T và anh H phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

(Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình).

+ **Về án phí:** Chị Lê Thị Huyền T tự nguyện nộp tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/00010027 ngày 27/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Số tiền còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) trả lại cho chị T.

**3/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký tên và đóng dấu)

**Lê Tiến Dũng**